

Phân công giảng dạy lần 3 năm học 2025-2026, Thực hiện từ ngày 19/01/2026

Kèm theo qđ số 01 /QĐ-THCSLSS ngày 12 tháng 01 năm 2026 của trường PTDTBT THCS Leng Su Sìn

STT	Họ tên	Chức vụ	Chuyên ngành	Phân công nhiệm vụ	Kiểm nhiệm	Tổng số tiết
1	Lê Bảo Khương	HT-BTCB	Toán	GDĐP 6: 2 tiết		2
2	Nguyễn Minh Văn	PHT-PBTCB	Hóa-Lý	GDĐP 8: 2 tiết	Tổ trưởng tổ tâm lý	2
3	Lưu Quang Công	TT	GDTC	GDTC: 6,7, 9: 14 tiết	Tổ trưởng tổ BMC 3 tiết	17
4	Lê Duy Dục	TT	Mĩ thuật	Mĩ thuật: 6, 7, 8, 9: 9 tiết, GDTC 8A2: 2 tiết	Bí thư ĐTN+ Tổ trưởng tổ q trú 3 tiết	14
5	Tô Xuân Hà		Âm nhạc	Âm nhạc 6, 7, 8, 9: 9 tiết; HĐTN 8: 6 tiết		15
6	Vì Văn Trường		Công nghệ	Công nghệ 6,7,8,9: 11 tiết	Chủ nhiệm 8A2 4 tiết	15
7	Nguyễn Xuân Hòa	TT	Sinh	Sinh 8, 9: 5,2 tiết, HĐTN 7A1: 3 tiết, GDĐP 9: 2 tiết	Tổ trưởng tổ KHTN 3 tiết	13,2
8	Vừ Thị Hiền		Sinh-Hóa	Hóa 8: 2,6 tiết; Sinh 7: 4,2 tiết	C nhiệm 7A2 4 tiết, Thiết bị - TN 3 tiết	13,8
9	Vũ Đức Hoàng		Sinh-Hóa	Sinh 6: 3,4 tiết; GDTC 8A1: 2 tiết	TPT	5,4
10	Trần Thị Sơn		Hóa	Hóa 6, 7, 9: 7,8 tiết; HĐTN 9A1: 3 tiết	Chủ nhiệm 9A1 4 tiết	14,8
11	Đoàn Thị Hòa	TP	Văn-Sử	Văn 8 : 8 tiết	Chủ nhiệm 8A1 4 tiết, tổ phó 1 tiết	13
12	Vì Thị Kim		Sử-GDCD	LS-ĐL 7, 8, 9 (Sử): 10,5 tiết; GDCD 8: 2 tiết	Thủ quỹ, tổ phó tâm lý 1 tiết	13,5
13	Trịnh Thị Lan	TT	Sử Địa	LS-ĐL 8 (Địa): 3 tiết; LS-ĐL 6: 6 tiết	Tổ trưởng KHXH 3 tiết, CN 6A1 4 tiết	16
14	Lường Thị Thuần		Địa	LS-ĐL 7, 9 (Địa): 7,5 tiết, GDĐP 7: 3 tiết	Chủ nhiệm 7A1 4 tiết, PBTĐTN	14,5
15	Nguyễn Thị Mơ		Văn-Địa	Văn 6, 7A2: 12 tiết	C nhiệm 9A2 4 tiết	16
16	Triệu Thị Vân		Văn	Văn 7A1, 7A3: 8 tiết; HĐTN 7A3: 3 tiết	Chủ nhiệm 7A3 4 tiết	15
17	Quàng Thị Xôm		Văn-Địa	Văn 9: 8 tiết, ôn Văn 9: 6 tiết	Thư ký HĐ 2 tiết	16
18	Thào A Minh	TP	GD Chính trị	GDCD 6, 7, 9: 7 tiết; HĐTN 6A2: 3 tiết	C nhiệm 6A2 4 tiết, Tổ phó q trú: 1 tiết	15
19	Nguyễn Văn Diệp		Toán-Lý	Toán 6: 8 tiết; Lý 7: 4,8 tiết	Thư viện 3 tiết	15,8
20	Lộ Văn Năm		Toán-Lý	Toán 7: 12 tiết, Lý 6A2, 9: 3,7		15,7
21	Khoàng Phên Phạ		Toán	Toán 8: 8 tiết, HĐTN 7A2, 9A2: 6 tiết		14
22	Lò Văn Tuất	TP	Toán-Tin	Tin 6,7,8,9: 9 tiết; HĐTN 6A1 : 3 tiết	PC, Tổ phó tổ KHTN 1 tiết	13
23	Trần Xuân Trường		Toán-Lý	Toán 9: 8 tiết; Lí 6A1, 8: 3,4 tiết; ôn Toán 9: 4 tiết		15,7
24	Bùi Thúy Quỳnh	TP	T Anh	T Anh 7A1, 7A2, 9: 12 tiết, ôn T Anh 9: 4 tiết	Tổ phó tổ BMC 1 tiết	17
25	Bùi Văn Vinh		T Anh	T Anh 6, 7A3, 8: 15 tiết.		15